

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 94/2020/HSST
Ngày: 22/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **LÂM VƯƠNG MỸ LINH**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà **NGÔ MỸ CHÂU**

2/ Bà **VĂN THỊ LỆ VĂN**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **PHÙNG TẤN ĐẠT** – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông **NGUYỄN ĐĂNG QUANG** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 138/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. TRƯƠNG THÀNH N - Sinh năm 1997 tại K

Nơi cư trú: Thôn H, xã N, thị xã N, tỉnh K

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Trương Đ (sinh năm: 1959) và bà Nguyễn Thị Kim H (sinh năm: 1965)

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 24/10/2019, có mặt tại phiên tòa.

2. HUỖNH TẤN H - Sinh năm 1998 tại K

Nơi cư trú: Thôn B, xã V, huyện V, tỉnh K

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Huỳnh Văn H - sinh năm: 1963 và bà Huỳnh Thị Bích T - sinh năm 1970

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Bản án số 32/2016/HSST ngày 06/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh K xử phạt 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/01/2017, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 24/10/2019, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Bà **Kozlenkova D** – Sinh năm 1997 (Quốc tịch: Nga)

Trú tại: 46 NB, thành phố N, tỉnh K. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người phiên dịch, dịch thuật:

Ông **Trần Đức T** – Sinh năm 1950

Trú tại: 11B P, phường X, thành phố N, tỉnh K. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Võ Anh V** – Sinh năm 1980

2. Bà **Tạ Thị Kim H** – Sinh năm 1980

Cùng trú tại: 17B HHT, phường L, thành phố N, tỉnh K. Đều vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Ông **Karavaev O** – Sinh năm 1984 (Quốc tịch: Nga)

Trú tại: 46 NB, thành phố N, tỉnh K.

Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông **Phạm Đàm L** – Sinh năm 1992

Trú tại: 154 HHT, phường L, thành phố N, tỉnh K. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/8/2019, Trương Thành N điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius gắn biển kiểm soát 79L5-A chở Huỳnh Tấn H đi tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật. Khi đi đến khu vực số 86 đường T, phường L, thành phố N, phát hiện anh Karavaev O (Quốc tịch Nga) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79L7-B chở chị Kozlenkova D (Quốc tịch Nga) đang ngồi phía sau xe, vừa cất điện thoại di động hiệu Iphone 7plus 128GB màu đen vào túi quần bên trái. N điều khiển xe máy đi theo, bất ngờ áp sát bên trái xe máy do anh Karavaev O điều khiển để H ngồi sau giật chiếc điện thoại của chị Kozlenkova D. Sau khi giật được điện thoại, N điều khiển xe mô tô bỏ chạy. Phát hiện bị cướp giật, anh Karavaev O điều khiển xe mô tô đuổi theo đến khu vực trước số nhà 154 HHT, phường L, thành phố N thì xe mô tô do anh Karavaev O điều khiển truy đuổi va chạm với xe mô tô của N, H làm cả hai xe mô tô đều ngã xuống đường, va chạm vào xe ô tô biển kiểm soát 79A-C của chị Tạ Thị Kim H. Trương Thành N, Huỳnh Tấn H bị bắt quả tang cùng tang vật phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 704/HĐĐG ngày 31/12/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố N kết luận: chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus – 128GB có giá trị là 9.000.000 đồng.

Vật chứng: điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus – 128GB đã được trả lại cho chị Kozlenkova D.

Quá trình điều tra, Trương Thành N và Huỳnh Tấn H còn khai nhận trước đó đã thực hiện ba vụ “cướp giật tài sản” tại thành phố N, cụ thể:

- Vào ngày 18/8/2019 cướp giật một điện thoại di động hiệu Oppo của một người đàn ông (không rõ lai lịch) tại khu vực trước nhà số 12 NX, VN, N.

- Vào ngày 19/8/2019 cướp giật một điện thoại di động hiệu Samsung của một học sinh nữ ngồi sau xe đạp điện do một học sinh nữ điều khiển (chưa rõ lai lịch) tại khu vực trước nhà số 157 Đ, V, N.

- Vào tháng 8 năm 2019 cướp giật một điện thoại di động hiệu Xiaomi của một người đàn ông (chưa rõ lai lịch) tại khu vực trước nhà số 178 đường X, V, N.

Các vụ cướp giật trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đang tiếp tục tiến hành điều tra làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với xe mô tô Yamaha Sirius gắn biển kiểm soát 79L5-A là tài sản do Huỳnh Tấn H trộm cắp tại đập HD – VN – K, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang đã chuyển tang vật đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VN để giải quyết theo quy định pháp luật.

Bản Cáo trạng số 120/CT-VKSKH-P1 ngày 04/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố các bị cáo Trương Thành N, Huỳnh Tấn H về tội “*Cướp giật tài sản*” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên các nội dung của cáo trạng. Sau khi phân tích các tình tiết về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết về nhân thân của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo; xử phạt các bị cáo Trương Thành N và Huỳnh Tấn H mức hình phạt từ 4 năm đến 5 năm tù giam. Về trách nhiệm dân sự, người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo Trương Thành N và Huỳnh Tấn H xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang, Công an tỉnh Khánh Hòa, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Theo hồ sơ vụ án, người bị hại là bà Kozlenkova D và người làm chứng - ông Karavaev O có yêu cầu được xét xử vắng mặt. Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nhưng tất cả người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy sự vắng mặt của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án quyết định xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nói trên.

[2] Về trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Trương Thành N và Huỳnh Tấn H thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Có cơ sở để xác định rằng, vào ngày 22/8/2019, các

bị cáo Trương Thành N và Huỳnh Tấn H đã có hành vi sử dụng xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 79L5-A để công khai, nhanh chóng chiếm đoạt tài sản là chiếc điện thoại hiệu Iphone 7plus-128GB có giá trị 9.000.000 đồng của chị Kozlenkova D. Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015. Việc các bị cáo sử dụng xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 79L5-A để thực hiện hành vi phạm tội là tình tiết định khung “*dùng thủ đoạn nguy hiểm*” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, cáo trạng số 120/CT-VKSKH-P1 ngày 04/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố các bị cáo Trương Thành N, Huỳnh Tấn H về tội “*Cướp giật tài sản*” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, ảnh hưởng đến hình ảnh của thành phố du lịch trong mắt du khách quốc tế. Các bị cáo sử dụng xe mô tô để cướp giật tài sản của người bị hại đang tham gia giao thông trên đường, có thể gây ra những tai nạn nguy hiểm cho người bị hại và những người khác. Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó các bị cáo đều có vai trò tích cực như nhau trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Huỳnh Tấn H có nhân thân xấu, đã từng bị kết án, tuy đã được xóa án tích nhưng không tu chí làm ăn mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xem xét quyết định mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo trong đó mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Huỳnh Tấn H cần cao hơn bị cáo Trương Thành N mới đảm bảo hiệu quả răn đe, giáo dục chung cho xã hội.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, toàn bộ tài sản bị cướp giật đã được thu hồi trả lại cho người bị hại; bị cáo Trương Thành N chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Theo hồ sơ vụ án, người bị hại là chị Kozlenkova D xác định đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - ông Võ Anh V và bà Tạ Thị Kim H (là chủ sở hữu xe ô tô biển kiểm soát 79A-C) không yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: Các bị cáo Trương Thành N và Huỳnh Tấn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trương Thành N, Huỳnh Tấn H phạm tội: “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Trương Thành N, Huỳnh Tấn H;

Xử phạt bị cáo **TRƯƠNG THÀNH N** 3 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 24/10/2019.

Xử phạt bị cáo **HUỖNH TẤN H** 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt ngày bắt tạm giam 24/10/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông Võ Anh V và bà Tạ Thị Kim H không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Các bị cáo Trương Thành N và Huỳnh Tấn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa
- VKSND CC tại Đà Nẵng
- NTG Nha Trang
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Bị cáo + Người TGTT
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÂM VƯƠNG MỸ LINH